

Giới thiệu đến các em học sinh cùng thầy cô giáo tổng hợp 7 bài văn hay lớp 8: Đóng vai người hàng xóm kể lại chuyện Lão Hạc bán chó. Đây là tài liệu tham khảo hữu ích giúp các em nghiên cứu, bổ sung để hoàn thiện bài viết của mình tốt hơn.

Tham khảo thêm:

- [Văn mẫu Phân tích nhân vật Lão Hạc Ngữ văn lớp 8 hay nhất](#)
- [Văn mẫu Phân tích nhân vật Cậu Vàng trong truyện ngắn Lão Hạc](#)
- [Văn mẫu Vì sao Lão Hạc chọn cái chết bằng bả chó chọn lọc](#)

Dàn ý Đóng vai người hàng xóm kể lại chuyện Lão Hạc**1. Mở bài**

- Giới thiệu ngôi kể thứ nhất (tôi) có mặt trong câu chuyện như người thứ 3 ngoài lão Hạc với ông giáo. (phân biệt với người kể ở trong truyện của Nam Cao chính là ông) giáo.
- Giới thiệu hoàn cảnh lão Hạc sang nhà ông giáo để kể chuyện bán chó. Ở đó có ông giáo và người kể.

2. Thân bài***a. Kể lại diễn biến câu chuyện mà lão Hạc kể lại việc bán chó cho ông giáo***

- Vừa gặp ngay đầu cửa, lão nói với ông giáo: “Bán rồi”.
- Ông giáo thắc mắc: “Bán thật rồi à, nó cho bắt à?”.
- Lão nói với giọng bùi ngùi, gương mặt lão cố tỏ ra vui vẻ nhưng thật ra trong lòng đau đớn đến tận cùng.
- Lão cười, cười một cách quái dị, lão cười mà cứ như mếu. Trên đôi mắt ngân ngấn nước, đỏ hoe.

- Lão bắt đầu khóc, lão khóc hu hu như một đứa trẻ, khóc như chưa từng được khóc. Nước mắt chan hòa với nỗi đau khiến lòng lão quặn lại, tim đau từng hồi.
- Lão vừa nói vừa đâm thình thịch vào ngực mình, nước mắt cứ thế mà rơi trên gương mặt xương xương, gầy gầy.

b. Miêu tả biểu cảm của ông giáo và tâm trạng của lão Hạc

- Lão Hạc: nét mặt đau khổ của lão Hạc, nỗi ân hận của lão Hạc về việc bán chó, chua chát kết thúc việc bán chó.
- Ông giáo: nét mặt của ông giáo khi nhận được tin, thái độ ân cần hỏi han, chia sẻ, an ủi,... đồng cảm với tâm trạng day dứt của lão Hạc, muốn xoa dịu nỗi đau của một thân phận khốn khổ kiếp người, tạo niềm lạc quan cho ông bạn già và chính mình bằng cách pha trò, thấu hiểu nhân cách cao đẹp của lão Hạc bằng tấm lòng người trí thức nhân hậu.

c. Cảm nghĩ của bản thân

- Suy nghĩ về bản thân về câu chuyện: Xót thay cho những thân phận khốn khổ trong xã hội, không biết cậu Vàng đi rồi, lão Hạc sẽ sống chuỗi ngày còn lại như thế nào, ai sẽ quán quýt bên lão,...

3. Kết bài

- Nhắc lại sự việc bán chó. Đặc biệt là khi sự việc kết thúc. Nhận định, đánh giá chung về sự việc đó. Trở lại hoàn cảnh thực tại của mình.

Đóng vai người hàng xóm kể lại chuyện Lão Hạc - Mẫu 1

Phía cuối làng tôi là nhà lão Hạc - một căn nhà lá xơ xác và tồi tàn. Lão sống cô đơn một mình bên con chó, cuộc sống đầy vất vả khó khăn. Sở dĩ tôi biết lão rõ

như vậy là vì nơi tôi ở, ngay sát cạnh nhà lão, chỉ cách nhau có một bức tường gạch. Lão Hạc sống một mình, già rồi mà chẳng có ai chăm. Tôi thương và muốn giúp lão nhiều nhưng hoàn cảnh nhà tôi cũng chẳng hơn gì lão nên đành ngậm ngùi nhìn vậy, mặc cho tháng ngày trôi đi.

Thế rồi vào một ngày, sáng đó tôi dậy sớm lắm. Mặt trời chưa lên, cả đất trời tối sầm với một màn sương đêm đọng lại. Tôi thông thả bước đi chợ. Nói đi chợ là nói đó thôi chứ tôi muốn đi bộ để tận hưởng cái gió mát đầu ngày. Tôi bước đi trên con đường làng quanh co dẫn đến cuối xóm. Tiếng chó sủa, gà gáy vang lên làm phá đi cái không khí tĩnh lặng lúc nào. Rồi trong tôi bỗng sực nhớ tới một việc. Chả là thế này. Cô Thị vợ Ông giáo có nói với tôi là mắc chứng bệnh đau lưng kinh liên, cô nhờ tôi kiếm giúp chỗ nào chữa tốt thì mách cho cô ấy. Tôi đã tìm ra và định đến trưa sang nhà. Mặt trời mỗi lúc càng lên cao, tôi đến nhà Ông giáo. Đi dưới những lũy tre xanh, tôi cảm thấy dễ chịu và khoan khoái lạ thường. Tôi rảo bước thật nhanh tới nhà. Phía sau cánh cổng nhà Ông giáo là khoảng sân rộng. Thị đang đứng trong bếp, tôi chạy ào vào và mách luôn. Nhưng thật vô tình làm sao tôi nghe được cuộc nói chuyện đầy ý nghĩa của lão Hạc và Ông giáo. Tôi nghe mà trong lòng thấy rằng cuộc đời này thật là trớ trêu!!!

Tôi đứng dưới sân, dưới ánh nắng gắt của buổi ban trưa, đang mách cho Thị thì thấy lão Hạc tất tưởi, hốt hải chạy vào. Nhìn lão chạy mà tôi thấy buồn cười. Cái dáng đã già vừa thấp lại gù gù của lão nhìn thật khó coi. Những nổi khác khổ hiện lên trên khuôn mặt lão khiến ai nhìn vào cũng thấy thương. Nhưng lạ một điều, tại sao lão lại căng thẳng và lo lắng đến vậy. Tôi băn khoăn trong lòng tự hỏi. Lão chạy thẳng một mạch vào nhà, vừa thấy Ông giáo, lão bắt đầu ngay câu nói:

- Cậu Vàng đi đời rồi, Ông giáo ạ!

Không khí trong nhà trùng xuống, nặng nề một cách lạ. Ông giáo thốt lên tiếng rồi áp ứng đáp:

- Lão... lão bán con chó rồi sao?

Lão Hạc không nói gì, khuôn mặt hốc hác ấy cúi gằm xuống. Lão trả lời bằng giọng run run:

- Bán rồi, họ vừa bắt xong.

Ông giáo đứng yên như chết lặng, buồn, thương thay cho lão Hạc. Đứng ở ngoài nhìn vào, nghe nhưng tiếng nói chua xót của hai người ấy mà tôi thấy chạch lòng. Chắc lão Hạc phải suy nghĩ nhiều lắm, day dứt lắm khi quyết định bán con chó. Lão và con chó thân nhau lắm. Lúc đầu thấy lão nuôi chó tôi nghĩ chắc lão nuôi để bán lấy tiền hay làm thịt đó thôi. Nhưng giờ thì... Lão Hạc buồn, đau đớn, xót xa, ân hận đến cùng cực. Những nếp nhăn xô lại với nhau, hằn rõ mồn một. Đôi mắt ầng ậc nước của lão ánh lên nỗi buồn đau khôn xiết. Lão bật khóc huhu rồi như trẻ con mếu. Ông giáo nhìn lão Hạc một cách cảm thông, chắc ông ấy hiểu được tình cảm đó. Tôi nhìn vào trong nhà mà xót xa. Lão khóc to hơn, nước mắt giàn giụa chảy ra một cách đau khổ:

- Khốn nạn... ông giáo ơi!... Nó có biết gì đâu!

Ông giáo ngồi nghe mà đau xót. Lão Hạc kể chuyện con chó bị bắt. Trong những lời nói run run ấy, tôi cảm nhận được sự hối hận, xót xa trong lòng lão đến mức độ nào. Rồi bầu không khí ấy bị phá tan bởi giọng nói của Ông giáo: "Mẹ nó à, vào nhà lấy cho tôi cái chõng tre và mang một ấm nước chè pha sẵn cho tôi". Tiếng gọi với phát ra trong nhà. Nghe thấy vậy, Thị liền làm ngay. Hai ông bạn vẫn tiếp tục nói chuyện một cách chân tình. Ông giáo nói bằng giọng lo lắng:

- Lão Hạc à! Ông không sao đấy chứ? Thôi thì bán nó đi cũng tốt, coi như là ta đã hóa kiếp cho nó, giúp nó đến với một cuộc sống tốt hơn. Lão thấy có đúng không?

Lão nhìn ông giáo với ánh mắt nặng trĩu nỗi buồn nhưng vẫn cố gượng cười:

- Ông giáo nói phải, thôi thì ta hóa kiếp cho nó vậy.

Tôi nghe mà thương lão Hạc quá. Bán con chó rồi, một mình còm cõi ở nhà lão biết làm bạn với ai. Dẫu biết cuộc sống khó khăn và thiếu thốn nhưng có bạn ở bên thì sẽ vui hơn nhiều. Nhìn lão Hạc, tôi càng thấy tội nghiệp cuộc sống già cô đơn. Hai khuôn mặt nặng trĩu nỗi buồn. cuộc nói chuyện im lặng một lúc lâu. Họ nhìn nhau như thể thương cảm bằng những con mắt biết nói. Ngoài trời, nắng vẫn chói chang. Từng ngọn gió vi vu xô nhẹ nhưng rặng tre tạo nên tiếng xào xạc lạ kì. Trong bầu không khí im lặng của làng quê nghèo, tiếng lá vẫn reo. Cả hai người ngồi thừ ra, ngẫm nghĩ cuộc đời.

- Lão Hạc ạ! Tôi cũng như ông, đều có những vật mà tôi quý giá vô cùng nhưng rồi cũng phải bán. Lão có biết tại sao không? Chính là do cuộc sống hàng ngày khiến tôi thấy một điều: không bán thì sẽ chết. Cuộc sống không ai có thể lường trước được tất cả, có những việc ta phải chấp nhận và đổi mặt với nó. Bởi sở dĩ cuộc sống này là vậy.

Ông giáo nói như phân tích vấn đề. Khuôn mặt nghiêm nghị một cách rất chín chắn. Lão Hạc ngồi gật gù công nhận câu nói ấy của bạn. Tôi đứng ngoài sân, miên man suy nghĩ về nỗi khổ cuộc đời. Lão đã bớt buồn. Nhìn lão Hạc tôi cũng thấy đỡ lo. Hai người vẫn tiếp tục nói nhưng tôi thì phải về. Ông mặt trời đã bắt đầu lặn.

Tôi lững thững bước đi về nhà mà trong lòng miên man một nỗi buồn khó nói.



Đóng vai người hàng xóm kể lại chuyện Lão Hạc - Mẫu 2

Tôi và ông giáo là hai người hàng xóm thân thiết. Mỗi khi chiều xuống, tôi lại sang bên nhà ông giáo cùng uống nước chè. Hôm nay cũng vậy, thật tình cờ, tôi đã chứng kiến trọn vẹn câu chuyện bán chó của lão Hạc. Tôi không khỏi xúc động trước tấm lòng nhân hậu của lão – người đã gần đất xa trời.

Ông giáo làm nghề dạy học đã lâu nhưng cuộc sống cũng chẳng khá giả gì. Ông cùng vợ con sống trong một căn nhà đơn sơ nhỏ bé. Trong nhà chỉ giản dị một cái chõng tre, một cái giường cũ, mấy bộ quần áo, một tủ sách nhỏ và mấy bộ bàn ghế cũ để dạy học cho lũ trẻ trong làng. Ông giáo là người nhiều chữ nghĩa lại rất nhân hậu nên thường dạy học trò không lấy tiền. Vì vậy, cuộc sống của ông cũng khá hơn những người nông dân chúng tôi là mấy. Như thường lệ, thấy tôi sang, ông rót nước mời tôi. Đặt bát chè tươi xuống bàn, ông giáo lại nói về chuyện lão Hạc. Lão Hạc là hàng xóm liền kề với hai gia đình chúng tôi. Lão thân và kính trọng ông giáo lắm. Có chuyện gì lão cũng kể cho ông giáo nghe, xin ý kiến của ông. Tuy cũng là nông dân nhưng lão khổ hơn chúng tôi gấp bội phần. Nhà lão

nghèo lắm, vợ lão mất sớm, được thằng con trai khỏe mạnh thì lại phần chí bỏ đi phu đồn điền vì không có tiền cưới vợ. Cả gia đình chỉ còn mỗi lão Hạc thui thủi sống một mình cùng con chó vàng trong túp lều mục nát. Ngày nào lão cũng phải đi làm thuê kiếm miếng ăn khiến tôi không tránh khỏi thương cảm. Lão vừa ốm hơn hai tháng trời, có bao nhiêu tiền dành dụm đều tiêu hết cả. Nhiều lúc, tôi cũng muốn giúp lão nhưng nhà nghèo, cố gắng lắm, thì thoảng tôi cũng chỉ giúp lão được củ khoai, bát gạo,.

Buổi chiều hôm ấy, tôi và ông giáo đang ngồi nói chuyện thì lão Hạc sang. Đạo này chắc không có gì ăn nên lão gầy quá. Hôm nay trông lão có vẻ buồn. Tôi phân vân không biết có chuyện gì xảy ra thì lão báo tin đã bán con Vàng rồi. Cả tôi lẫn ông giáo đều sửng sốt vì ai cũng biết lão quý con Vàng như thế nào. Nó chẳng những là kỉ vật con trai lão để lại mà còn là người bạn tâm giao của lão những khi vui buồn, đời nào lão nỡ bán nó đi. Tất cả lặng thinh, bùi ngùi, chợt, ông giáo quay sang hỏi: “Thế nó cho bắt à?”. Tôi cũng thêm vào: “Con Vàng dữ lắm, bắt nó cũng chẳng dễ gì”. Lão cố làm ra bộ vui vẻ, nhưng hình như xót con Vàng quá, lão cười mà như mếu, rồi lão bắt đầu khóc. Giọng run run, vừa nói vừa khóc, lão bảo con Vàng thấy lão gọi về ăn thì sung sướng lắm, đang ăn thì thằng Xiên, thằng Mục lao ra, tóm gọn bốn chân nó. Nói xong, lão càng khóc nhiều hơn, lão mếu máo: “Này! Ông giáo ạ! Cái giống nó cũng khôn! Nó cứ làm in như nó trách tôi; nó kêu ư ử, nhìn tôi như muốn bảo tôi rằng: “A! Lão già tệ lắm! Tôi ăn ở với lão như thế mà lão xử với tôi như thế này à?”. Thì ra, tôi già ngần này tuổi đầu rồi còn đánh lừa một con chó, nó không ngờ tôi nỡ tâm lừa nó!”. Nghe lão kể mà tôi thấy đau lòng quá. Nghĩ lại thì cũng phải, lão còn chẳng nuôi nổi lão, thêm con chó nữa thì lấy tiền đâu ra mà ăn. Biết lão Hạc buồn, tôi và ông giáo đều cố gắng an ủi lão. Ông giáo nhẹ nhàng: “Cụ cứ tưởng thế đấy chứ nó chả hiểu gì đâu! Vả lại ai nuôi chó mà chả bán hay giết thịt! Ta giết nó chính là hoá kiếp cho nó đấy, hoá kiếp để cho nó làm kiếp khác”. Tôi cũng hòa theo ông giáo: “Đúng đấy cụ ạ, nó cũng chỉ là con

chó, nó chẳng biết gì đâu, vớ lại từ trước cụ cũng đối xử với nó tốt lắm rồi còn gì”. Lão có vẻ đồng ý với chúng tôi và hơi nguôi đi một chút. Một lúc sau lão nói, giọng cay đắng: “Ông giáo nói phải! Kiếp con chó là kiếp khổ thì ta hoá kiếp cho nó làm kiếp người, may ra có sung sướng hơn một chút... kiếp người như kiếp tôi chẳng hạn”. Ông giáo nhìn lão, bảo: “Kiếp ai cũng thế thôi, cụ ạ! Cụ tưởng tôi sung sướng hơn chẳng?”. Lão buồn rầu: “Thế thì không biết nếu kiếp người cũng khổ nốt thì ta nên làm kiếp gì cho thật sướng?”. Câu nói của lão Hạc ngấm ra thì đúng thật. Nông dân chúng tôi làm gì có ai sướng cơ chứ. Ngồi thêm một lúc, tôi xin phép ra về. Tôi cứ nghĩ mãi về câu chuyện của lão Hạc, một nông dân nghèo khổ, ít học nhưng rất nhân hậu. Tôi cũng ngạc nhiên khi có người nghèo khổ đến cùng đường, phải bán đi con chó mà lại day dứt, ân hận như vậy. Quả là một phẩm chất đáng quý. Tôi thương lão lắm, chỉ muốn làm gì đó cho lão bớt khổ. Nhưng biết làm gì, cùng là nông dân, tôi chẳng biết làm gì ngoài cách an ủi lão và mong muốn sao cho lão bớt khổ.

Câu chuyện bán chó của lão Hạc khiến tôi cảm động rơi nước mắt và in sâu vào tâm trí tôi. Một con người lương thiện, nhân hậu như vậy mà vẫn phải chịu khổ đau. Ước sao cho số phận của lão Hạc sẽ bớt đi những cay đắng và xã hội sẽ ngày càng tốt đẹp hơn để không ai phải khổ như lão Hạc.

Đóng vai người hàng xóm kể lại chuyện Lão Hạc bán chó - Mẫu 3

Trời đã thủng buổi, mặt trời chói chang len qua những bóng lá rơi xuống khung cửa nan nhà. Tôi đang lụi cùi nấu ăn dưới bếp, than khói lửa hồng bốc lên dưới cái nắng ban trưa thật khiến người ta dễ bực mình. Ông nhà đang ngồi đọc mấy quyển văn của trò ông ấy, rồi cứ luôn tay phe phẩy cái quạt mo. Cơm nước đã xong đấy, toan dọn mâm lên ăn, thì bỗng nhiên, lão Hạc bước từ cửa vào. Lão hạc là hàng xóm của nhà tôi, nhà lão nghèo lắm, vợ mất, con trai vì không lấy được vợ nên bỏ đi làm ăn, để mình thân già lão ở nhà. Lão với ông nhà tôi thân nhau lắm, tuy tuổi

tác chệnh lệch, nhưng hai người cứ trò chuyện thì lại rôm rả, như hai người bạn tri kỉ với nhau vậy.

Lão Hạc cứ chệnh choạng, mặt cúi gằm xuống, lưỡng lự trước cửa một lúc rồi bước vào nhà. Ông nhà tôi kêu lên: Cụ đến chơi ă” Lão Hạc không đáp lại. Lão đi từ từ, chậm rãi vào gian chính. Bực mình thật, đúng lúc người ta ăn cơm thì lại mò đến- Tôi tự nhủ một cách trách móc lão Hạc. Lạ thật! Lão ngồi phịch xuống tấm phản, không nói không rằng, cứ cúi gằm cái mặt xuống. Chồng tôi cũng thấy lạ lắm, nhưng cũng giữ phép lịch sự, rót chén nước chè mời lão. Lão Hạc đưa hai bàn tay run run đỡ lấy chén trà chồng tôi đưa, đưa lên môi nhấp nhẹ rồi lại đặt xuống. Đến giờ lão vẫn chưa mở lời. Rồi cái vẻ yên lặng ấy cứ diễn ra một lúc, chồng tôi nhìn lão một cách kì lạ, không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Cuối cùng thì, có lẽ là lão đã sẵn sàng để nói chuyện- lão ngẩng khuôn mặt lão lên, khuôn mặt nhăn nheo, rám nắng, dưới khóe mắt vẫn thâm quầng- và mở chuyện:

- Cậu Vàng đi đời rồi ông giáo ạ!

- Cụ bán nó rồi?- chồng tôi đáp một cách ngạc nhiên

- Bán rồi! Họ vừa bắt nó xong.

Lão kể với giọng khàn khàn, khiến tôi nghe chữ được chữ không. Lão mỉm cười. Nhưng lão cười lạ lắm, miệng lão cười nhưng mà môi cứ giật giật, cả người lão run lên. Lão cười mà như mếu vậy. Có lẽ tâm trạng lão không vui như lão cố tỏ ra cho chồng tôi thấy- và chồng tôi cũng nhận ra điều đó. Ông hỏi:

- Thế nó cho bắt à!

Vẻ mặt lão thoáng thay đổi, mắt lão nhắm nghiền lại, khuôn miệng cười lúc nãy đã biến mất. Rồi từ hai khóe mắt chảy ra giọt nước mắt, nó chảy dài trên khuôn mặt

xương xương của lão. Những nếp nhăn trên khuôn mặt lão co lại, lão khóc mỗi lúc một nhiều, hàng nước mắt cứ tuôn mãi. Tôi ngạc nhiên, từ xưa đến nay lão có bao giờ thế đâu. Mà lão Hạc đã già, có lẽ lên chức ông chức cụ rồi, vậy mà lão lại hu hu khóc chẳng khác gì một đứa con nít. Mặt ông nhà tôi cũng biến dạng theo.

Lão Hạc kể lại chuyện bán chó mà tiếng khóc cứ ngân dài theo từng lời nói, trông đến là tội nghiệp.

- Khốn nạn... Ông giáo ơi! – Lão òa lên- Nó có biết gì đâu! Nó thấy tôi gọi thì chạy ngay về, vẫy đuôi mừng. Tôi cho nó ăn cơm, nó ăn ngon lành, bởi vì tôi cho nó toàn món ngon, bữa cuối cùng của nó mà. Thế rồi, lúc nó đang hoan hỉ, thì bỗng thằng Mục với thằng Xiên nấp ngay sau nó nhảy ra, tóm gọn nó. Cu cậu trông béo tốt thế mà lại nhát, thế nên chẳng bao lâu nó đã bị trói gọn cả bốn cẳng lại rồi. Bấy giờ cu cậu mới biết cu cậu chết. Mà cái giống nó khôn lắm! Nó nhìn tôi in như nó trách tôi. Nhìn ánh mắt nó, chắc nó đang thầm bảo rằng: “ A! Lão già tệt lắm! Tôi ăn ở với lão thế mà lão lại đối xử với tôi như thế à? Tôi già từng này tuổi đầu rồi mà lại phải lừa một con chó ông giáo ạ.

Nói đến đây, lão Hạc tự đâm thùm thụp vào ngực mình, bởi vì có lẽ lão sẽ không bao giờ có thể tự tha thứ cho mình được. Lão cứ rên rĩ, trách móc mình mãi, kèm theo là những cái cào xé, lão đang dần vật nổi lòng của mình, đến nổi mà chồng tôi phải ngăn lão lại thì lão mới dừng. Ông an ủi lão Hạc

- Thôi cụ ạ! Nó không hiểu gì đâu! Mà chó nào nuôi mà chẳng để giết thịt! Ta bán nó đi chính là hóa kiếp cho nó đấy.

Nghe xong câu này của chồng tôi, lão Hạc ngẩng mặt lên trời, lão vẫn khóc, nhưng lão vừa khóc vừa cười, giọng cười chua chát và cay đắng. Lão nhắm nghiền mắt lại cố ngăn cho dòng nước mắt không tuôn nữa, rồi bảo rằng lão mong là con chó sẽ

thành kiếp người, như lão chẳng hạn. Tôi để ý thấy chồng tôi cũng đau buồn theo lão, nước mắt đã rơi, nhưng ông không muốn lão Hạc càng thêm buồn nên cố nén lại, và nghiêng răng để không òa khóc theo lão. Ông nắm lấy đôi vai gầy guộc của lão Hạc an ủi lão. Cái cảnh tượng thật nã nê.



Đóng vai một người hàng xóm kể lại chuyện giữa ông giáo và Lão Hạc - Mẫu 4

Tôi choàng tỉnh giấc, dậy từ khi mặt trời còn chưa treo ngọn tre. Đó là một thói quen bình thường của người làm nghề nông. Cả cái làng Vũ Đại này, có ai không làm nghề nông chỉ trừ ông Bình giáo ra. Ông ấy là người học rộng lại hiểu sâu, chính vì vậy mà tôi định đến nhà ông giáo để viết một số giấy tờ nhà đất.

Con đường làng dài và hẹp. Gió thổi vi vu khiến cho những rặng tre xào xạc, đung đưa. Quanh nhà ông giáo, những hàng râm bụt lá vàng úa vẫn còn tồn tại sau trận bão khủng khiếp. Vừa thấy tôi, ông giáo liền nói: "Chào bác". Tôi đáp lại:

- Vâng, chào anh! Hôm nay tôi sang đây là muốn nhờ anh viết một số giấy tờ đất đai!

- Vậy mời bác vào nhà nhà xơi nước cái đã!

Ông giáo mời tôi ngồi trước thềm nhà, chúng tôi đang bàn bạc thì bỗng đâu có tiếng nói hót hải vọng tới:

Cậu Vàng đi đời rồi ông giáo ạ!

A! Thì ra là lão Hạc, lão mặc bộ quần áo xộc xệch, đầu tóc rối bù trông có vẻ kham khổ lắm. Lão là người hàng xóm của tôi. Vợ lão chết, con lão thì đi làm đồn điền cao su không biết khi nào về. Lão cứ sống như vậy cô đơn, thui thủi một mình ngày này qua ngày khác. Nhưng có điều khiến tôi thấy rất lạ. Hôm trước, tôi còn sang xin nhà lão mấy củ gừng về pha nước thì thấy lão cưng nựng con chó lắm kia mà; một điều "cậu" này, hai điều "cậu" nọ. Khi ăn thỉnh thoảng lão còn gấp thức ăn cho con chó của lão. Vậy mà giờ lại phải bán nó đi sao? Ông giáo hỏi:

- Thế nó cho bắt à?

Lúc bấy giờ thì mắt lão Hạc đã ầng ậ nước. Những nếp nhăn xô vào với nhau, ép cho nước mắt chảy ra, trông lão giờ già đi đến hơn chục tuổi.

- Khôn nạn! Nó có biết gì đâu ông giáo ơi! Nó thấy tôi gọi thì chạy ra. Cùng lúc đó thì chúng nó tóm gọn con chó rồi lôi đi xềnh xệch.

Tôi bắt đầu hiểu ra câu chuyện của lão Hạc và mừng tượng cảnh thằng Mục, thằng Xiên dốc ngược con chó lên, trói chân, trói tay nó lại rồi mang đi. Lão Hạc mếu máo nói:

- Lúc đấy thì cu cậu mới biết là cu cậu chết! Mắt nó long sòng sọc rồi đại đi. Nó cứ ăng ẳng nhìn tôi như thế nó nói: A! Lão già tệ lắm! Tôi ăn ở với lão thế nào mà giờ lão xử tôi như vậy hả.

- Cụ cứ khéo tưởng tượng đấy chứ nó có biết gì đâu. Vả lại! Ai nuôi chó mà chẳng để giết thịt. Ta giết nó chính là hóa kiếp cho nó đấy chứ! - Ông giáo nói.

Lão Hạc chua chát bảo:

- Ông giáo nói phải! Ta hóa kiếp cho nó để nó được đầu thai thành kiếp khác may ra có là kiếp người. Như ông với tôi chẳng hạn!

Tôi nghe mà không kìm được nước mắt. Tôi cảm thấy đau khổ và xót thương cho lão Hạc quá! Lão chỉ có mỗi con chó để bầu bạn hằng đêm. Có con chó đó cũng đỡ buồn và bù đắp được cho sự thiếu thôn tình cảm của lão. Vậy mà giờ lão phải bán nó đi để lấy tiền để dành cho con sao! Lão Hạc quả là một con người tốt và có tình thương yêu con sâu sắc mà hiếm ai có được.

Ông giáo nói:

- Không có kiếp gì là sướng cả! Để tôi vào nhà pha ấm nước chè rồi ba ông con mình vừa rít thuốc Lào vừa uống, thế là sướng!

- Ông giáo dạy phải! Nhưng giờ tôi có việc gấp phải đi bây giờ ông giáo ạ!

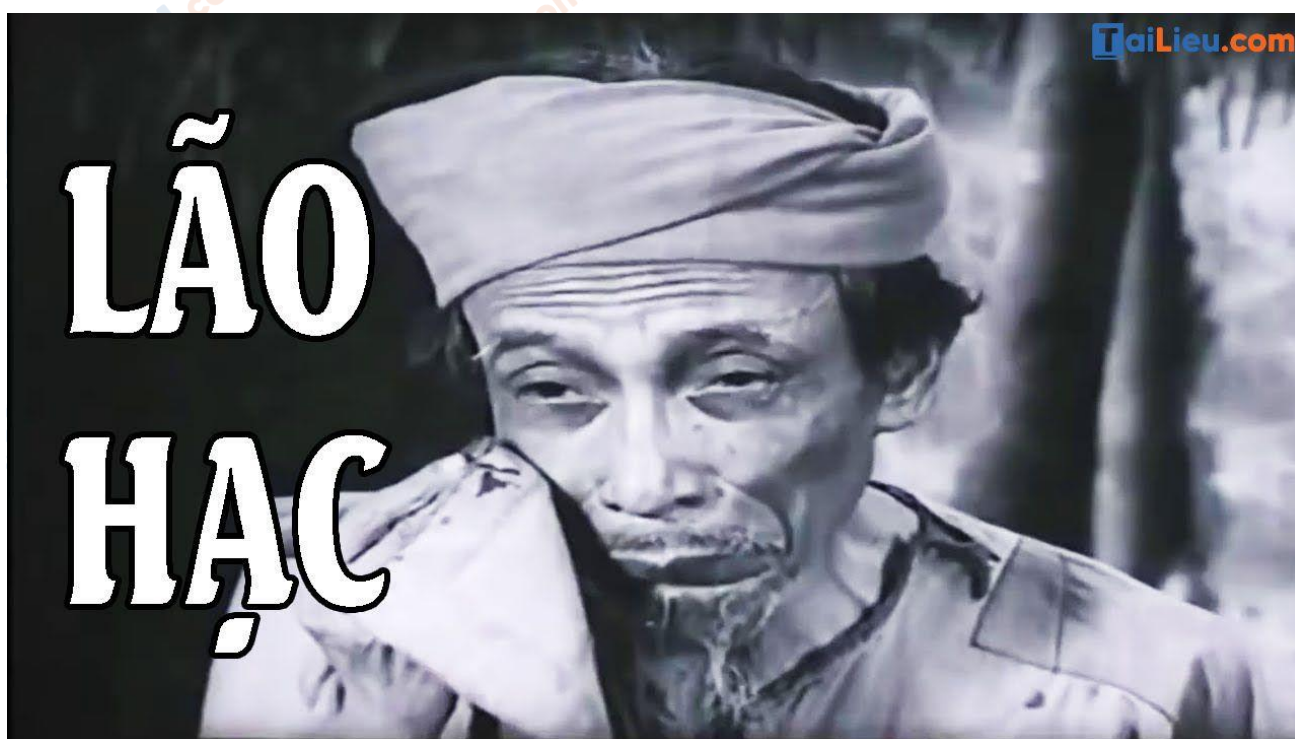
- Còn sớm mà, cụ hãy ở lại chơi với chúng tôi cái đã!

- Ông giáo cho tôi xin khát chứ hôm nay thì nhất quyết không được.

Vậy là lão Hạc lại loạng choạng ra về trong sự ái ngại của tôi và ông giáo. Thuốc Lào đã được vo viên mà không ai thềm đụng đến. Tôi nghĩ đến lão Hạc, một con người đầy tình thương và giàu lòng tự trọng. Một người vì con mà sẵn sàng bán đi thứ yêu quý nhất, kỷ vật của mình. Một người mà đã máu mếu, khóc hu hu như trẻ con vì nỡ lừa một con chó. Một người đáng kính như vậy mà phải sống khổ, sống

sở như vậy sao? Cuộc đời thật bất công đối với những con người tốt, chỉ toàn khổ đau, bất hạnh. Tôi từ biệt ông giáo đi về mà lòng đau như cắt.

Tôi, ông giáo và lão Hạc, những người nông dân nghèo khổ, bị xã hội dồn đến đường cùng mà vẫn phải sống, vẫn phải tồn tại trên cái thế giới này. Cảm ơn lão Hạc, lão đã cho tôi hiểu được tình thương và lòng tự trọng quý giá của một con người. Tôi sẽ mãi khắc sâu bài học này trong tâm can và ý chí của mình đến cuối đời!



Đóng vai một người hàng xóm kể lại chuyện giữa ông giáo và Lão Hạc - Mẫu 5

Từ nhỏ, tôi rất thích đi học nhưng vì hoàn cảnh khó khăn nên không được đến trường. Khi ông giáo dọn nhà về đây, tôi qua làm quen và nhờ ông giáo chỉ dạy những con chữ. Kể từ đó, tôi trở thành học trò của một ông giáo tốt bụng mặc dù lúc đó tôi cũng đã lớn tuổi. Do thường hay qua nhà ông giáo nên một lần tôi được chứng kiến câu chuyện hết sức xúc động: lão Hạc kể chuyện bán chó với ông giáo.

Bạn có thể nghĩ: “Có gì to tát đâu, chỉ là bán một con chó thôi mà!”. Nhưng bạn ơi, nếu bạn hiểu về hoàn cảnh sống và phẩm chất của lão Hạc thì hẳn bạn sẽ hiểu vì sao đây là một câu chuyện mà dù nhiều năm trôi qua nhưng tôi vẫn không thể nào quên.

Tôi vẫn nhớ như in hôm ấy! Khi đang ngồi trò chuyện cùng ông giáo thì bất chợt thấy lão Hạc từ đằng xa đi lại. Cả cái làng này ai cũng biết lão Hạc – một lão nông già có hoàn cảnh hết sức đáng thương. Lão Hạc rất nghèo, vợ lão mất, lão sống cô độc, chỉ có con chó Vàng làm bạn. Con trai lão vì nghèo, không lấy được vợ đã phần chí bỏ làng đi xa. Lão ở nhà chờ con về, làm thuê để sống. Dù đói, lão quyết không bán đi mảnh vườn và ăn vào tiền dành dụm do “bòn vườn”, lão giữ cả lại cho con trai. Nhưng một trận ốm dai dẳng, lão không còn sức đi làm thuê nữa. Và mấy ngày nay, tôi cũng ít thấy lão. (tóm tắt hoàn cảnh lão Hạc)

Thế mà, có ngờ đâu, hôm nay trông lão tiều tụy quá. Dáng đi thất thiếu như một người không còn sức sống. Da lão xanh xao, vàng vọt, gương mặt sần khở và vùng trán hiện lên rất nhiều nếp nhăn. Mái tóc lão bạc phơ, trông xơ xác quá. Nhìn thấy lão như thế ai mà không chạnh lòng cho được. Mà hình như lão có chuyện gì đó thì phải?! (miêu tả và biểu cảm)

Đúng như dự đoán, vừa bước vào nhà, thấy chúng tôi, lão báo ngay:

- Cậu Vàng đi đời rồi, các bác ạ!

- Cụ bán rồi? – Ông giáo hỏi với vẻ ngạc nhiên.

- Bán rồi! Họ vừa bắt xong. – lão trả lời giọng như có vật gì trong cổ họng.

Rồi sau đó, lão cố làm ra vẻ vui vẻ. Nhưng trông lão cười như mếu và đôi mắt lão ầng ậng nước. Thấy thế, trong chúng tôi, ai muốn ôm choàng lấy lão mà oà lên

khóc, vì chúng tôi hiểu lão quý “cậu vàng” như thế nào. Thật ái ngại cho lão Hạc làm sao. Như để thay đổi không khí trầm lắng, ông giáo hỏi lão Hạc:

- Thế nó cho bắt à?

Sau câu hỏi của ông giáo, tôi bỗng thấy mặt lão đột nhiên co rúm và những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc... Tội nghiệp cho lão! Như muốn bộc lộ nỗi lòng dằn vặt, lão chột thốt lên:

- Khôn nạn... Ông giáo ơi! Nó có biết gì đâu! Nó thấy tôi gọi thì chạy ngay về, vẫy đuôi mừng. Tôi cho nó ăn cơm. Nó đang ăn thì thằng Mục nấp trong nhà, ngay đằng sau nó, tóm lấy hai cẳng sau nó dốc ngược nó lên. Cứ thế là thằng Mục với thằng Xiên, hai thằng chúng nó chỉ loay hoay một lúc đã trói chặt cả bốn chân nó lại. Bấy giờ cu cậu mới biết là cu cậu chết! Này! Ông giáo ạ! Cái giống nó cũng khôn! Nó cứ làm in như nó trách tôi ; nó kêu ư ử, nhìn tôi như muốn bảo tôi rằng : “A! Lão già tệ lắm! Tôi ăn ở với lão như thế mà lão xử với tôi như thế này?”. Thì ra tôi già bằng này tuổi đầu rồi còn đánh lừa một con chó, nó không ngờ tôi nở tâm lừa nó!

Rất khéo léo, ông giáo vội an ủi lão:

- Cụ cứ trông thế đấy chứ nó chả biết đâu! Vả lại ai nuôi chó mà chả bán hay giết thịt? Ta giết nó chính là hoá kiếp cho nó đấy, hoá kiếp để cho nó làm kiếp khác.

Thế nhưng, lão chua chát bảo:

- Ông giáo nói phải! Kiếp cho chó là kiếp khổ thì ta hoá kiếp cho nó để nó làm kiếp người, may ra có sung sướng hơn một chút... kiếp người như kiếp tôi chẳng hạn...

Tôi cũng bùi ngùi nhìn lão, chua chát nói:

- Kiếp ai cũng thế thôi, cụ ạ! Cụ tưởng chúng tôi sung sướng hơn chăng?
- Thế thì không biết nếu kiếp người cũng khổ nốt thì ta nên làm kiếp gì cho thật sướng.

Lão cười và ho sòng sọc. Ông giáo nắm lấy cái vai gầy của lão, ôn tồn bảo:

- Chẳng kiếp gì sung sướng thật, nhưng có cái này là sung sướng: bây giờ cụ ngồi xuống phần này chơi, tôi đi luộc mấy củ khoai lang, nấu một ấm nước chè tươi thật đặc; ông con mình ăn khoai, uống nước chè, rồi hút thuốc lào... Thế là sướng.
- Vâng! Ông giáo dạy phải! Đối với chúng mình thì thế là sung sướng.

Lão nói xong lại cười đưa đà. Tiếng cười gượng nhưng nghe đã hiền hậu lại. Chúng tôi đều nhẹ người hẳn lại.

Tôi vui vẻ bảo:

- Thế là được, chứ gì? Vậy cụ ngồi xuống đây, nói chuyện với thầy tôi, để tôi đi luộc khoai, nấu nước.
- Nói đùa thế, chứ ông giáo và bác đề khi khác vậy?...

Chúng tôi hết sức ngỡ ngàng vì câu nói của lão. Hình như lão có chuyện gì chẳng???

- Việc gì còn phải chờ khi khác?... Không bao giờ nên hoãn sự sung sướng lại cụ ơi. Cụ cứ ngồi xuống đây đi ạ! Tôi làm nhanh lắm!
- Đã biết thế, cảm ơn bác, nhưng tôi còn muốn nhờ ông giáo một việc...

Rồi tự dưng mặt lão nghiêm trang lại...

- Việc gì thế, cụ? – Ông giáo nhẹ nhàng hỏi.

- Ông giáo để tôi nói... Nó hơi dài dòng một tí.

- Vâng, cụ nói.

- Nó thế này, ông giáo ạ!

Tôi cũng thôi nấu khoai, ngồi xuống cùng ông giáo nghe lão Hạc kể. Lão kể nhỏ nhẹ và dài dòng thật. Nhưng đại khái có thể rút vào hai việc. Việc thứ nhất: Lão thì già, con đi vắng, vả lại nó cũng còn dại lắm, nếu không có người trông nom cho thì khó mà giữ được vườn đất để làm ăn ở làng này. Thầy của tôi là người nhiều chữ nghĩa, nhiều lý luận người ta kiêng nể, vậy lão muốn nhờ thầy cho lão gửi ba sào vườn của thằng con lão, lão viết văn tự nhượng cho thầy tôi để không ai còn tơ tưởng dòm ngó đến; khi nào con lão về thì nó sẽ nhận vườn làm, nhưng văn tự cứ để tên thầy tôi cũng được,... Việc thứ hai: Lão già yếu lắm rồi, không biết sống chết lúc nào : con không có nhà, lỡ chết không biết ai đứng ra lo cho được; để phiền cho hàng xóm thì chết không nhắm mắt. Lão còn được hăm năm đồng bạc với năm đồng vừa bán chó là ba mươi đồng bạc, muốn gửi thầy để lỡ có chết thì thầy đem ra, nói với hàng xóm giúp, gọi là của lão có tí chút, còn bao nhiêu đành nhờ hàng xóm cả... Ôi lão Hạc quả thật xứng đáng để người ta kính trọng và yêu quý. Sau đó, lão về. Chúng tôi nhìn theo dáng gầy gò của lão mà không cầm được nước mắt. Rồi lão sẽ sống ra sao những ngày tháng sau này?... Cuộc đời sao mà thật đáng buồn!!!

Nhìn đời sống hạnh phúc ấm no và khá đầy đủ của người nông dân thời bây giờ, tôi chợt chạnh lòng xót xa cho số phận cùng cực khổ đau mà người nông dân trong xã hội cũ âm thầm gánh chịu. Câu chuyện tôi chứng kiến cảnh lão Hạc kể chuyện

bán chó mãi mãi in sâu vào trong tâm trí cũng như làm sao tôi có thể quên hình ảnh người nông dân nghèo nhưng giàu tình cảm, giàu lòng tự trọng, yêu thương con – Lão Hạc!



Đóng vai người hàng xóm kể lại chuyện Lão Hạc bán chó - Mẫu 6

Tôi vốn là người cùng làng với lão Hạc và ông giáo, cũng chỉ là người nông dân bình thường. Hàng ngày đi làm ruộng, có rảnh rỗi thì sang hút điếu thuốc lòn cũng lòn. Mọi chuyện vẫn sẽ trôi qua như thế, nếu hôm đó tôi không được chứng kiến câu chuyện giữa lão và ông giáo.

Làng quê khi ấy còn nhiều đói kém lắm, ăn không đủ no, áo không đủ mặc. Người ta vật lộn với miếng ăn cũng đã đủ khổ sở. Vậy nhưng mà cả làng này không ai là không biết lão quý con chó Vàng như quý một báu vật. Lão ăn gì cậu ăn nấy, mà có khi còn ăn hơn. Phần vì sống một mình lắm nỗi buồn, phần vì đó là con chó của cậu con trai để lại, nên lão cũng không nỡ bán. Cứ thỉnh thoảng tôi chạy sang, lại thấy lão ngồi vuốt ve nói chuyện với nó. Thế nhưng lạ thật, mấy hôm nay lại thấy

lão cứ thỉnh thoảng tặc lưỡi: “Thôi thì bán phất đi”. Lão túng thiếu quá rồi sao? Nghĩ vậy, nhưng tôi vẫn tin là lão sẽ không chịu để mất cậu Vàng.

Chiều hôm ấy, tôi ngồi bên nhà ông giáo, khề khà hút thuốc tâm sự. Chợt thấy cái dáng lòng khòng quen thuộc chạy sang. Hình như là lão Hạc rồi. Lão bình thường đã gầy, nay trông lại càng khắc khổ hơn. Đôi mắt đục ngầu lại đỏ hoe như vừa làm điều gì có lỗi. Tức thì, lão nói ngay:

- Cậu Vàng đi đời rồi ông giáo ạ

Tôi và ông giáo như không tin vào tai mình. Một người coi cả con chó ấy là tài sản, lại nỡ lòng nào bán nó. Ông giáo hỏi lại:

- Cậu bán rồi?

- Bán rồi. Họ vừa bắt xong

Lão trả lời chúng tôi, miệng cười nhưng mà như mếu. Hình như lão đang cố tỏ ra vui vẻ, đôi mắt lại còn ầng ậc nước. Tội nghiệp lão quá! Chưa bao giờ tôi thấy xót xa cho một phận người thế này. Không biết ông giáo có còn tiếc năm quyền sách của ông nữa không, nhưng giờ tôi chỉ thấy á ngại cho lão. Tôi toan đến ôm lấy lão mà an ủi thì ngừng lại, sợ lão khó xử. Tôi và ông giáo lân la hỏi cho có chuyện:

- Thế nó cho bắt à?

Lúc này, biểu hiện của lão càng làm chúng tôi ngạc nhiên hơn nữa. Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc...

- Khôn nạn... Ông giáo ơi! Nó có biết gì đâu! Nó thấy tôi gọi về thì chạy ngay về, vẫy đuôi mừng. Tôi cho nó ăn cơm. Nó đang ăn thì thằng Mục nấp trong nhà, ngay đằng sau nó, tóm lấy hai cẳng sau nó dốc ngược nó lên. Cứ thế là thằng Mục với thằng Xiên, hai thằng chúng nó chỉ loay hoay một lúc đã trói chặt cả bốn chân nó lại. Bấy giờ cu cậu mới biết là cu cậu chết! Này! Ông giáo ạ! Cái giống nó cũng khôn! Nó cứ làm in như nó trách tôi; nó kêu ư ử, nhìn tôi như muốn bảo tôi rằng: “A! Lão già tệ lắm! Tôi ăn ở với lão như thế mà lão xử với tôi như thế này?”. Thì ra tôi già bằng này tuổi đầu rồi còn đánh lừa một con chó, nó không ngờ tôi nở tâm lừa nó!

Lão nói đến đâu mà tôi và ông giáo phải câm lặng đến đó. Trước tình thế ấy, chúng tôi biết phải nói gì? Phải an ủi lão như một đứa con nít, hay hòa theo mà trách lão? Cũng may, ông giáo kịp mở lời:

- Cụ cứ tưởng thế đấy chứ nó chả hiểu đâu! Vả lại ai nuôi chó mà chả bán hay giết thịt? Ta giết nó chính là hóa kiếp cho nó đấy, hóa kiếp để cho nó làm kiếp khác.

Lão giờ cũng đã xuôi xuôi hơn rồi, nhưng giọng nghe vẫn còn chua chát lắm. Có chăng, tiếng kêu cứu hay cái nhìn của cậu Vàng kia vẫn còn ám ảnh lão. Lão lắc đầu nói:

- Ông giáo nói phải! Kiếp con chó là kiếp khổ thì ta hóa kiếp cho nó để nó làm kiếp người, may ra có sung sướng hơn một chút... kiếp người như kiếp tôi chẳng hạn!...

Hai con người khôn khổ ấy cứ ngồi nói chuyện với nhau về kiếp sướng kiếp khổ. Tôi cũng tham gia đôi lời, để lão Hạc tạm yên lòng quên đi chuyện con chó. Nói vậy thôi chứ tôi cũng thâm nghĩ rằng, đêm về lão sẽ còn ân hận nhiều lắm, mà có khi còn làm chuyện dại dột cũng nên. Nghĩ đến đó, tôi chột rùng mình, chỉ mong

sao lão đừng làm những chuyện ấy. Chúng kiến câu chuyện bán chó của lão Hạc mà lòng tôi cũng không yên. Tôi phải suy nghĩ lại xem vì sao lão sẵn sàng bán con chó ấy? Có khi vì lão sợ động đến tiền của đứa con trai? Lão thà để bán thân khổ chứ không để con khổ. Lòng người cha, cũng chỉ rộng đến thế mà thôi!

Biết bao năm trôi qua, nhưng hình ảnh lão Hạc ngày hôm ấy thì tôi vẫn không thể quên được. Thương lão một phần, nhưng cũng vì qua đó, tôi nhận thức được nhiều điều về con người. Lão Hạc đã ra đi ngay đêm đó, nhưng đó phải chăng cũng là cách giải thoát cho lão?

Tham khảo thêm:

- [Soan bài Lão Hạc Ngữ Văn 8 chi tiết nhất](#)
- [Soan Bài 4: Lão Hạc Ngữ văn 8 VNEN ngắn gọn](#)
- [Văn mẫu Chi Dậu và lão Hạc là HT tiêu biểu cho người nông dân VN](#)

Đóng vai người hàng xóm kể lại chuyện Lão Hạc - Mẫu 7

Trong làng tôi, có một người dạy học, tính thương người nên gặp ai khó khăn là ông ấy không lấy tiền dạy, mọi người yêu quý gọi ông là ông Giáo. Hôm nay, tôi qua nhà ông Giáo để xin ông nhận thằng con trai của tôi vào học. Tôi và ông Giáo đang nói chuyện thì bỗng thấy ngoài cổng một dáng người gầy, khom khom lưng đang tiến vào trong sân, đến gần tôi mới phát hiện, thì ra là lão Hạc, hàng xóm cạnh nhà ông Giáo, lão sống một mình cùng một con chó, vợ lão thì mất sớm, con lão thì bỏ nhà đi đồn điền, nhà lão nghèo, mỗi ngày lão thường đi quanh xóm xem nhà ai cần giúp việc gì thì xin làm để đổi lấy bữa cơm. Cả làng này ai cũng biết, lão có một con chó rất khôn, lão yêu quý nó lắm, ai hỏi mua lão cũng không đồng ý bán. Lão bước vào rồi ngồi phịch ở bậc thềm trước sân, lão báo ngay:

- Cậu Vàng đi đời rồi ông Giáo ạ

Cả ông Giáo và tôi rất ngạc nhiên

- Cụ bán rồi ư?

Lão gật đầu, cố lấy giọng vui vẻ nhưng miệng méo xệch, mắt đỏ hoe. Ông Giáo tiếp lời:

- Nó dữ như vậy, nó để cho bắt à cụ?

Lão bật khóc hu hu, khuôn mặt co rúm lại vì đau khổ:

- Khốn nạn...ông giáo ơi...Nó có biết gì đâu, nó thấy tôi gọi thì chạy về, vẫy đuôi mừng. Tôi lấy com cho nó ăn, nó đang ăn thì thằng Mục với thằng Xiên lao ra tóm lấy chân cu cậu. Bấy giờ cu cậu mới biết là cu cậu chết. Cái giống nó cũng khôn, nó kêu ư ử và nhìn tôn, như muốn trách tôi rằng: "A! Lão già tẻ lắm, tôi ăn ở với lão như thế mà lão đối xử với tôi thế này à?". Thì ra tôi già bằng này tuổi đầu rồi mà còn đánh lừa một con chó. Nó không ngờ tôi lỡ tâm lừa nó.

Ông Giáo an ủi:

- Cụ cứ tưởng thế đấy chứ nó chả hiểu gì đâu, vả lại ai nuôi chó mà chả để bán hay giết thịt. Ta bán nó chính là hoá kiếp cho nó đấy, hoá kiếp cho nó làm kiếp khác cụ ạ.

- Ông Giáo nói phải! Kiếp con chó là kiếp khổ thì ta hoá kiếp cho nó để nó làm kiếp người, may ra sung sướng hơn một chút...kiếp người như kiếp tôi đây chẳng hạn!

- Kiếp ai thì cũng thế cả thôi, cụ ạ! Cụ tưởng tôi sung sướng hơn chẳng?

Lão trầm ngâm không nói gì, chậm chạp lê bước chân ra cổng, chúng tôi nhìn theo bóng lão mà lòng buồn theo. Chứng kiến đầu đuôi câu chuyện, lòng tôi thật xót xa

và mền phục. Cái nghèo làm cuộc đời lão đen tối, đến cái thứ lão yêu quý nhất lão cũng không giữ được. Tình thương, lòng nhân hậu của lão thật to lớn.

